

Số /QĐ-XPHC

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại các Tờ trình số 1384/TTr-STNMT ngày 19/10/2023 và số 10535/TTr-STNMT ngày 10/11/2023, có Biên bản hội nghị xác định hành vi vi phạm ngày 12/10/2023, Biên bản vi phạm hành chính số 26/BB-VPHC ngày 16/10/2023 và hồ sơ có liên quan gửi kèm.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: **Công ty cổ phần sản xuất và thương mại BIMIVINA.**

Địa chỉ trụ sở chính: Trung Tiến, xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0105971087, đăng ký lần đầu ngày 16/8/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 07/7/2016. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: ông Vũ Tiến Đức.

Chức danh: Giám đốc.

Địa chỉ xảy ra vi phạm: Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Xả khí thải vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 03 lần trở lên, trong trường hợp lưu lượng khí thải từ 5000 m<sup>3</sup>/giờ đến dưới 10.000m<sup>3</sup>/giờ. Cụ thể: Kết quả phân tích mẫu khí thải tại ống thoát khí sau hệ thống xử lý khí lò đốt rác lấy ngày 14/9/2023, lưu lượng khí thải 6.361 m<sup>3</sup>/giờ so sánh với QCVN 61-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt, hệ số k<sub>v</sub> = 1,2 có thông số bụi tổng bằng 873,1 mg/Nm<sup>3</sup>, vượt 7,27 lần quy chuẩn kỹ thuật cho phép.

3. Quy định tại: Điểm c, khoản 5, Điều 20 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Đơn vị thành thật hối lỗi và cam kết khắc phục hệ thống xử lý khí lò đốt.

5. Các tình tiết tăng nặng: Không.

6. Bị áp dụng các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, mức phạt: **150.000.000 đồng** (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không (khoản 7, Điều 20 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 không quy định).

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Không áp dụng biện pháp buộc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường quy định tại điểm a, khoản 8, Điều 20 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP do không xác định được tình trạng ô nhiễm môi trường do hành vi vi phạm hành chính gây ra.

+ Buộc chi trả kinh phí trưng cầu giám định, kiểm định, đo đạc và phân tích mẫu môi trường trong trường hợp có vi phạm về xả chất thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo định mức, đơn giá hiện hành đối với 01 mẫu khí thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường: **11.035.000 đồng** (*Mười một triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Tổng số tiền Công ty phải nộp là: **161.035.000 đồng** (*Một trăm sáu mươi một triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty cổ phần sản xuất và thương mại BIMIVINA để chấp hành Quyết định xử phạt.

a) Công ty cổ phần sản xuất và thương mại BIMIVINA phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền xử phạt theo quy định tại Điều 1 Quyết định này, Công ty cổ phần sản xuất và thương mại BIMIVINA phải nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước số 7111, tiểu mục 4261, mã chương 426 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, mã cơ quan thu 1014711 tại Kho

bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Quá thời hạn trên, nếu Công ty cổ phần sản xuất và thương mại BIMIVINA chưa nộp tiền phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt, phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại khoản 1, Điều 5, Chương II, Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính.

b) Công ty cổ phần sản xuất và thương mại BIMIVINA có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường giao Quyết định này cho Công ty cổ phần sản xuất và thương mại BIMIVINA và tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 72, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04 bản);
- UBND huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**